

KẾ HOẠCH

Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông xây dựng Kế hoạch tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018, nhằm thống kê tổng hợp chính xác số hộ, số nhân khẩu theo từng địa phương, từng nhóm đối tượng nghèo (nghèo thu nhập và nghèo thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản), bao quát được toàn bộ sự biến động hộ nghèo; đồng thời xác định được nguyên nhân, nhu cầu cần hỗ trợ để thoát nghèo bền vững. Kết quả rà soát là cơ sở xây dựng kế hoạch, giải pháp giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội trong năm 2019.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu vào phần mềm quản lý đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ theo dõi biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo và kiểm tra việc xây dựng, thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế, an sinh xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong công tác quản lý, điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tăng cường chỉ đạo đợt điều tra, rà soát hộ nghèo kịp thời, công khai, minh bạch và chính xác; cấp cơ sở cần nắm chắc biến động hộ nghèo, đặc biệt kiểm soát chặt hộ nghèo phát sinh mới, tình trạng tách hộ nghèo, dân di cư chuyển đến; cụ thể các thông số để tiến hành phân loại hộ nghèo theo các nhóm đối tượng, xác định rõ nguyên nhân nghèo, nhu cầu của từng hộ nghèo, nhóm nghèo.

- Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện từ thôn, buôn, bản, tổ dân phố (sau đây gọi tắt là thôn), phải bảo đảm chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, có ý kiến tham gia của người dân về kết quả điều tra, rà soát. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng dân cư chịu trách nhiệm về kết quả điều tra, rà soát, tính chính xác trong việc xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo tại đơn vị, địa phương mình quản lý.

- Tăng cường chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát việc điều tra, rà soát hộ nghèo tại cơ sở từ bước điều tra thu thập thông tin về tài sản, thu nhập; họp dân đánh giá; tổng hợp kết quả điều tra; niêm yết công khai tại thôn,... phải thực hiện đúng quy trình và bộ công cụ rà soát theo quy định, đặc biệt nắm chắc biến động hộ nghèo, xem xét, kiểm tra kỹ các đối tượng là hộ nghèo phát sinh mới; có cơ chế kiểm điểm trách nhiệm đối với địa phương để xảy ra những hạn chế, gian lận, tiêu cực trong điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Kết quả giảm số hộ nghèo sẽ được xác định thông qua việc tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương;

- Kịp thời cập nhật dữ liệu, vận hành phần mềm xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã và quản lý hộ nghèo chặt chẽ theo các nhóm đối tượng qua mã số chi tiết của từng hộ nghèo.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Quy trình điều tra, rà soát

Thực hiện theo Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; căn cứ vào tình hình thực tế của tỉnh Đắk Nông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các huyện, thị xã triển khai thực hiện.

2. Phương pháp

Thực hiện điều tra, rà soát thông qua các phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy trình hướng dẫn.

3. Phạm vi điều tra, rà soát

Thực hiện tại 71 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Khu vực thành thị: Các thị trấn, phường của huyện, thị xã.

- Khu vực nông thôn: Các xã còn lại của huyện, thị xã.

4. Đối tượng điều tra, rà soát

- Toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2017 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều, do UBND xã, phường, thị trấn đang quản lý.

- Một số hộ gia đình không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng địa phương chủ động phát hiện thấy hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm có khả năng rơi vào diện nghèo, cận nghèo.

5. Tiêu chí điều tra, rà soát

Tiêu chí mức chuẩn nghèo áp dụng điều tra, rà soát: Thực hiện theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

* *Lưu ý:* Khi điều tra, rà soát, ngoài các tiêu chí quy định thì UBND cấp xã cần hướng dẫn Ban tự quản thôn xem xét thêm các yếu tố nhà ở, đất sản xuất, lao động, độ tuổi, bệnh tật,... trong hộ để bảo đảm xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo chính xác.

6. Thời gian điều tra, rà soát

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn cho cấp huyện, xã và điều tra viên về phương pháp, công cụ và quy trình điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoàn thành trước *trước ngày 05/10/2018*.

b) Thời gian ghi thông tin trên phiếu điều tra tại thời điểm *ngày 15/10/2018*.

c) UBND các huyện, thị xã kiểm tra, xử lý và tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, rà soát sơ bộ *trước ngày 15/11/2018* và báo cáo chính thức kết quả điều tra, rà soát *trước ngày 25/11/2018* về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, rà soát *trước ngày 30/11/2018* về UBND tỉnh.

7. Kinh phí điều tra, rà soát

a) Đối với cấp tỉnh

Sử dụng kinh phí được bố trí trong dự toán ngân sách năm 2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để triển khai tổ chức tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

b) Đối với cấp huyện

UBND cấp huyện chịu trách nhiệm bố trí, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương được bố trí trong năm 2018 để triển khai tổ chức thực hiện phục vụ chi cho công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo 2018 với các nội dung sau:

- In tài liệu, biểu mẫu phục vụ điều tra, rà soát.
- Tổ chức hội nghị tập huấn, hướng dẫn điều tra, rà soát.
- Hỗ trợ cho điều tra viên thực hiện điều tra, rà soát.
- Chi công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát.
- Chi hỗ trợ làm thêm giờ.

- Tổng hợp số liệu báo cáo.
- Chi công tác nhập tin phần mềm quản lý hộ nghèo.
- Chi in sổ theo dõi, quản lý biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Chi in giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Chi công tác tổng kết, khen thưởng.

c) Mức chi

Thực hiện theo quy định tại Khoản 6, Điều 21 Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và quy định thêm một số mức chi cụ thể sau:

- Hỗ trợ điều tra viên: Tùy theo tình hình thực tế nhưng tối thiểu là 15.000 đồng/phiếu B; 3.000 đồng/hộ tại phiếu A (là những hộ không thuộc diện điều tra Phiếu B) và thu thập đặc điểm hộ nghèo, cận nghèo theo phiếu C là 5.000 đồng/phiếu.

- Tiền công nhập tin dữ liệu phần mềm quản lý hộ nghèo, cận nghèo phát sinh: 3.000 đồng/hộ.

- Hỗ trợ kiểm tra tổng hợp, báo cáo các cấp 2.000 đồng/phiếu B, trong đó:

- + Cấp tỉnh: 500 đồng/phiếu B
- + Cấp huyện: 500 đồng/phiếu B
- + Cấp xã: 1.000 đồng/phiếu B

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Là cơ quan thường trực tham mưu UBND tỉnh các nội dung chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018, chịu trách nhiệm:

- Thiết kế phiếu điều tra, biểu mẫu tổng hợp.
- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn phương pháp, nghiệp vụ ghi phiếu điều tra và tổng hợp biểu mẫu cho cán bộ điều tra cấp huyện, xã và điều tra viên.
- Triệu tập tổ chuyên viên giúp việc để phối hợp hướng dẫn điều tra, giám sát tại các địa phương.
- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo đúng quy trình và đúng thời hạn quy định.

- Kiểm tra và tổ chức phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp huyện, xã trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại.

- Tổng hợp số liệu, phân tích và báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo, thống nhất với Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân công bố kết quả và báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Hướng dẫn các địa phương nhập dữ liệu và sử dụng phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo để làm cơ sở thực hiện chính sách theo quy định.

2. Cục Thống kê tỉnh

- Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình, kiểm tra, hỗ trợ kỹ thuật và tổng hợp, xử lý số liệu rà soát bảo đảm quy định của pháp luật.

- Phối hợp, cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các thông tin, số liệu liên quan đến cuộc rà soát: Mã vùng địa phương, các số liệu về dân số, số hộ dân cư trên địa bàn,... để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung, yêu cầu và phát huy tinh thần làm chủ, thực hiện tốt rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Kế hoạch rà soát của tỉnh, chỉ đạo các tổ chức thành viên các cấp tham gia tích cực công tác thông tin, tuyên truyền và hỗ trợ công tác rà soát. Tham gia giám sát chặt chẽ quy trình rà soát bảo đảm công khai, minh bạch, chính xác ở các địa phương, cơ sở.

5. Các Sở, Ban, ngành và các đơn vị có liên quan

a) Nhiệm vụ: Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo địa bàn được phân công để các địa phương thực hiện điều tra, rà soát bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu đề ra. Kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn; thường xuyên báo cáo tình hình, kết quả điều tra, rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, xem xét giải quyết hoặc đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo.

b) Phân công phụ trách địa bàn: Các cơ quan là thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh phụ trách các huyện, thị xã (*theo Phụ lục đính kèm*).

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

- Xây dựng Kế hoạch, bố trí kinh phí và các điều kiện liên quan để tiến hành điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Trưng tập Ban chỉ đạo và Tổ công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện; phân công thành viên phụ trách địa bàn xã để kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, rà soát.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và các ngành tổ chức tuyên truyền trên các kênh truyền thông về mục đích, nội dung, ý nghĩa của việc điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo.

- In tài liệu, biểu mẫu thực hiện quá trình điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cung cấp cho các xã tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các xã tổ chức điều tra, rà soát, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm công khai, dân chủ, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân theo đúng quy trình quy định.

- Trong quá trình điều tra, rà soát, UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy định về lấy ý kiến nhân dân, niêm yết công khai danh sách hộ điều tra; tổ chức thẩm định kết quả điều tra rà soát của cấp cơ sở; trường hợp kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, phải tổ chức phúc tra lại trước khi trình cấp thẩm có thẩm quyền.

- Đôn đốc, kiểm tra, thẩm định tính chính xác, tổng hợp và báo cáo kết quả đúng tiến độ theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Phê duyệt và chịu trách nhiệm về tính chính xác kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, kết quả giảm chỉ tiêu hộ nghèo theo Nghị quyết đề ra để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Kết quả hộ nghèo phải được thông nhất giữa Thường trực Huyện ủy/Thị ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện).

- Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hằng năm; theo dõi, cập nhật bổ sung thông tin đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn vào phần mềm quản lý khi phát sinh những thay đổi.

- Chỉ đạo UBND cấp xã:

+ Tổ chức chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018, trưng tập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo, phân công cán bộ phụ trách địa bàn từng thôn. Cán bộ phụ trách địa bàn phải tham gia giám sát và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả điều tra rà soát đúng quy trình theo quy định.

+ Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát về điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

+ Lựa chọn điều tra viên có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, thông thạo địa bàn, ngôn ngữ, nắm rõ tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương để thực hiện rà soát và là thành phần được tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ điều tra, rà soát.

+ Hướng dẫn các thôn thực hiện đúng các quy trình, tiêu chí, biểu mẫu, số liệu điều tra, rà soát (trực tiếp thu thập thông tin biểu mẫu tại hộ gia đình, họp dân đánh giá, niêm yết công khai,...). Nếu phát hiện thực hiện không đúng quy trình, xác định hộ nghèo chưa chính xác, khách quan, dễ xảy ra tiêu cực, gian lận thì không được công nhận kết quả điều tra, rà soát của thôn, xã đó.

+ Kiểm tra, tổng hợp, trình Đảng ủy, UBND cấp xã kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo và kèm theo danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo.

+ Báo cáo kết quả và xin ý kiến thẩm định hộ nghèo, hộ cận nghèo cho cơ quan thường trực Ban chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện.

+ Chịu trách nhiệm về tính chính xác kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo sau khi có ý kiến thẩm định của UBND huyện, thị xã (kết quả hộ nghèo phải được thống nhất giữa Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã).

+ Sau khi có Quyết định công nhận kết quả rà soát, kịp thời nhập tin dữ liệu phần mềm quản lý hộ nghèo, cận nghèo và cấp giấy Chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018, các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB và XH (B/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, TH, CTTĐT, KGVX_(v).

04

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh



PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO CHƯƠNG TRÌNH MỤC
TIÊU QUỐC GIA TỈNH PHỤ TRÁCH ĐỊA BÀN, THỰC HIỆN THEO
ĐỒI, CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CÁN NGHÈO NĂM 2018
(Kèm theo Kế hoạch số: 512/KH-UBND ngày 02/10/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Stt	Thành viên Ban Chỉ đạo	Địa bàn phụ trách
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Huyện Tuy Đức
2	Ban Dân tộc tỉnh	
3	Mời Hội Nông dân tỉnh	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Huyện Đắk Glong
5	Sở Tài chính	
6	Mời Tỉnh Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	
7	Sở Xây dựng	Huyện Krông Nô
8	Cục Thống kê tỉnh	
9	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
10	Sở Công Thương	Huyện Cư Jút
11	Sở Y tế	
12	Mời Hội Cựu chiến binh tỉnh	
13	Sở Nội vụ	Huyện Đắk Mil
14	Sở Tư pháp	
15	Mời Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	
16	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Huyện Đắk Song
17	Sở Ngoại vụ	
18	Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	
19	Sở Giáo dục và Đào tạo	Huyện Đắk R'Lấp
20	Sở Tài nguyên và Môi trường	
21	Ngân hàng Chính sách xã hội	
22	Sở Khoa học và Công nghệ	Thị xã Gia Nghĩa
23	Sở Giao thông vận tải	
24	Sở Thông tin và Truyền thông	

